

Số: 936 /QĐ-UBCK

Hà Nội, ngày 19 tháng 11 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH

Về việc chấp thuận Tổ chức kiểm toán và kiểm toán viên hành nghề
được kiểm toán cho đơn vị có lợi ích công chúng
thuộc lĩnh vực chứng khoán năm 2020

CHỦ TỊCH ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC

Căn cứ Luật Chứng khoán ngày 29 tháng 6 năm 2006;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán ngày 24 tháng 11 năm 2010;

Căn cứ Luật Kiểm toán độc lập ngày 29 tháng 3 năm 2011;

Căn cứ Nghị định số 17/2012/NĐ-CP ngày 13 tháng 3 năm 2012 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Kiểm toán độc lập;

Căn cứ Nghị định số 58/2012/NĐ-CP ngày 20 tháng 7 năm 2012 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Chứng khoán và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán;

Căn cứ Nghị định số 60/2015/NĐ-CP ngày 26 tháng 6 năm 2015 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 58/2012/NĐ-CP ngày 20 tháng 7 năm 2012 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Chứng khoán và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán;

Căn cứ Nghị định số 108/2013/NĐ-CP ngày 23 tháng 9 năm 2013 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực chứng khoán và thị trường chứng khoán;

Căn cứ Nghị định số 145/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 11 năm 2016 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 108/2013/NĐ-CP ngày 23 tháng 9 năm 2013 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực chứng khoán và thị trường chứng khoán;

Căn cứ Nghị định số 84/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 07 năm 2016 của Chính phủ về tiêu chuẩn, điều kiện đối với kiểm toán viên hành nghề, tổ chức kiểm toán được chấp thuận kiểm toán cho đơn vị có lợi ích công chúng;

Căn cứ Nghị định 151/2018/NĐ-CP ngày 07 tháng 11 năm 2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số Nghị định quy định về điều kiện đầu tư, kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Tài chính;

Căn cứ Quyết định số 48/2015/QĐ-TTg ngày 08 tháng 10 năm 2015 của Thủ tướng Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước trực thuộc Bộ Tài chính;

Căn cứ Thông tư số 183/2013/TT-BTC ngày 04 tháng 12 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về kiểm toán độc lập đối với đơn vị có lợi ích công chúng;

Xét Hồ sơ đăng ký thực hiện kiểm toán cho đơn vị có lợi ích công chúng thuộc lĩnh vực chứng khoán năm 2019 của Công ty TNHH Kiểm toán TTP;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Quản lý Chào bán chứng khoán,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Chấp thuận Công ty TNHH Kiểm toán TTP được thực hiện kiểm toán cho đơn vị có lợi ích công chúng thuộc lĩnh vực chứng khoán năm 2020. Danh sách kiểm toán viên hành nghề được chấp thuận kiểm toán cho đơn vị có lợi ích công chúng thuộc lĩnh vực chứng khoán năm 2020 (đính kèm).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 01/01/2020 đến hết ngày 31/12/2020.

Điều 3. Chánh Văn phòng, Vụ trưởng Vụ Quản lý Chào bán chứng khoán, Vụ trưởng Vụ Giám sát Công ty đại chúng, Vụ trưởng Vụ Quản lý Kinh doanh chứng khoán, Vụ trưởng Vụ Quản lý các công ty quản lý quỹ và Quỹ đầu tư chứng khoán, Tổng Giám đốc Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh, Tổng Giám đốc Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội, Thủ trưởng các đơn vị thuộc Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, Công ty kiểm toán và các kiểm toán viên hành nghề nêu tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

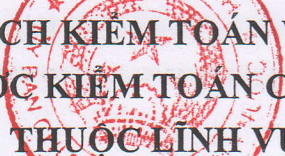
Nơi nhận: *W*

- Như điều 3;
- Bộ Tài chính;
- Lưu: VT, QLCB,(10b).

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Phạm Hồng Sơn

**DANH SÁCH KIỂM TOÁN VIÊN CỦA CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN
TTP ĐƯỢC KIỂM TOÁN CHO ĐƠN VỊ CÓ LỢI ÍCH CÔNG CHỨNG
THUỘC LĨNH VỰC CHỨNG KHOÁN NĂM 2020**

(Ban hành kèm theo Quyết định số 936/QĐ-UBCK ngày 19/11/2019 của
Chủ tịch Ủy ban Chứng khoán Nhà nước)

STT	Họ và tên KTV	Số GCN đăng ký hành nghề
1	Lê Quang Đức	0164-2018-133-1
2	Nguyễn Chi Thành	0647-2018-133-1
3	Lê Phương Anh	0739-2018-133-1
4	Phạm Thu Hà	0570-2018-133-1
5	Trịnh Thị Ánh Minh	1434-2018-133-1
6	Hoàng Kim Thùy	1464-2018-133-1
7	Ngô Duy Việt	1703-2019-133-1
8	Lê Xuân Bách	1305-2018-133-1
9	Trần Duy Nguyên	0189-2017-133-1
10	Phạm Thị Tuyên	1474-2017-133-1
11	Trần Tuấn Ninh	3964-2017-133-1
12	Nguyễn Thị Nam Hải	4003-2017-133-1
13	Phùng Văn Lữ	4075-2017-133-1
14	Đỗ Ngọc An	1232-2018-133-1
15	Bùi Thanh Trang	1790-2018-133-1
16	Trần Thu Hà	1989-2018-133-1
17	Tạ Huy Đăng	0566-2018-133-1
18	Lê Hoàng Long	1981-2018-133-1
19	Nguyễn Đức Thịnh	3158-2020-133-1
20	Lê Thị Kim Ngân	3131-2020-133-1
21	Trần Thị Hạnh	0726-2018-133-1
22	Hoàng Thị Khánh Vân	0371-2018-133-1